

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2023/HS-ST
Ngày: 31-10-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Huỳnh Sinh và ông Trần Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 163/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2023/QĐXXST-HS ngày 16-10-2023 đối với:

Bị cáo: Lê Minh T, sinh năm 1993 tại Khánh Hoà; Nơi cư trú: Tổ x, thôn Phú T, xã Vĩnh T, thành phố N, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Minh T3 và bà Mai Thị Kim T4; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26-7-2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang- Tháp Chàm (có mặt).

Bị hại:

Ông Diệp Năng M, sinh năm: 1976 (vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Tấn T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Công ty cổ phần bệnh viện Sài Gòn – P.

Địa chỉ: Số 05 đường Lê Hồng P, phường Mỹ H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Gia Bảo Q – Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Hoàng K, sinh năm: 1967 (vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 8, phường Phước M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 10 và 11-7-2023, trên địa bàn thành phố P, Lê Minh T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- *Vụ thứ nhất:* Vào sáng ngày 09-7-2023, Lê Minh T đón xe khách từ thành phố N, tỉnh Khánh Hoà đi vào thành phố P để thăm bạn gái. Đến sáng ngày 10-7-2023, T đi ngang qua siêu thị Coopmart Thanh H thuộc khu phố 5, phường Phũ H, thành phố P thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 11 giờ 49 phút cùng ngày, T đi bộ đến khu vực nhà gửi xe của siêu thị Coopmart Thanh H, lợi dụng lúc vắng người, T dùng 01 đoạn sắt hình chữ L, có một đầu dẹp nhọn để nổ máy xe mô tô biển số 85D1 - 684.14, hiệu Honda, loại Wave RSX FI, vành nan hoa - phanh đĩa, màu xám đen đang dựng trong nhà gửi xe, T điều khiển xe vừa trộm cắp chạy vượt qua khu vực cổng soát vé của nhà gửi xe, rồi T chạy đi thành phố N tìm chỗ tiêu thụ tài sản. Sau khi trộm cắp được tài sản, T sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo A15 đăng hình xe mô tô trộm cắp mà có nêu trên lên mạng xã hội facebook thì được 01 nam thanh niên (*Chưa xác định được nhân T lai lịch*) đồng ý mua với giá 3.800.000 đồng. Sau khi giao dịch xong, số tiền trộm cắp được, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra xác định: Bà Nguyễn Thị Bảo T1 là chủ sở hữu của xe mô tô, biển số 85D1 - 684.14. Vào ngày 10-7-2023, bà T1 đã gửi xe tại nhà gửi xe của siêu thị Coopmart Thanh H do ông Diệp Năng M quản lý.

- *Vụ thứ hai:* Cũng với phương thức thủ đoạn như vụ thứ nhất, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11-7-2023, T đi bộ vào khu vực bãi giữ xe của Công ty cổ phần bệnh viện Sài Gòn - P thuộc khu phố 3, phường Mỹ H, thành phố P lợi dụng lúc vắng người, T dùng 01 đoạn sắt hình chữ L, có một đầu dẹp nhọn để nổ máy xe mô tô biển số 85D1 - 508.71, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, vành nan hoa - phanh cơ, màu xanh đen bạc, chạy đến cổng soát vé của bãi giữ xe. Khi đó, T đưa 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng quán quanh 01 thẻ ATM cho ông Phạm Hoàng K là bảo vệ của Công ty cổ phần bệnh viện Sài Gòn - P, đồng thời, T điều khiển xe chạy thẳng qua cổng soát vé của bãi giữ xe đi về thành phố N tìm chỗ tiêu thụ tài sản. Sau khi trộm cắp được tài sản, T sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo A15 đăng hình xe mô tô trộm cắp mà có nêu trên lên mạng xã hội facebook thì được 01 nam thanh niên (*Chưa xác định được nhân T lai lịch*) đồng ý mua với giá 4.000.000 đồng. Sau khi giao dịch xong, số tiền trộm cắp được, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra xác định: Bà Lê Thị Mai T2 chủ sở hữu của xe mô tô, biển số 85D1 - 508.71. Vào ngày 11-7-2023, bà T2 đã gửi xe tại bãi giữ xe của Công ty cổ phần bệnh viện Sài Gòn - P do ông Nguyễn Gia Bảo Q là đại diện theo pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 71/KL-HĐĐGTS ngày 31-7-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, xác định:

- 01 xe mô tô biển số 85D1 - 684.14, hiệu Honda, loại Wave RSX FI, vành nan hoa - phanh đĩa, màu xám đen, trị giá: 16.450.000 đồng.

- 01 xe mô tô biển số 85D1 - 508.71, hiệu Honda, loại Wave Alpha, vành nan hoa - phanh cơ, màu xanh đen bạc, trị giá: 14.700.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt của bị hại ông Diệp Năng M yêu cầu về dân sự: bị cáo phải bồi thường số tiền 16.450.000 đồng; về hình sự: xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đơn xin xét xử vắng mặt của đại diện theo uỷ quyền của bị hại Công ty cổ phần bệnh viện Sài Gòn - P: ông Phạm Hoàng K yêu cầu về dân sự: bị cáo phải bồi thường số tiền 14.700.000 đồng; về hình sự: xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng số 163/CT-VKSPRTC ngày 09-10-2023: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 15-18 tháng tù giam. Và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận; lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi là sai trái, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trong các ngày 10 và 11-7-2023, trên địa bàn thành phố P, Lê Minh T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản là: 01 xe mô tô biển số 85D1 - 684.14, hiệu Honda, loại Wave RSX FI, vành nan hoa - phanh đĩa, màu xám đen, đang gửi giữ tại khu vực nhà gửi xe của siêu thị Coopmart Thanh H, giá trị tài sản chiếm đoạt là 16.450.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 85D1 - 508.71, hiệu Honda, loại Wave Alpha, vành nan hoa - phanh cơ, màu xanh đen bạc, đang gửi giữ tại khu vực bãi giữ xe của Công ty cổ phần bệnh viện Sài Gòn - P, giá trị tài sản chiếm đoạt là 14.700.000 đồng.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 163/CT-VKSPRTC ngày 09-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Lê Minh T là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng do mục đích tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo tự thú; đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 xe mô tô, biển 85D1 - 684.14 và biển số 85D1 - 508.71, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả nên tiếp tục làm rõ, khi nào có kết quả xử lý sau.

Đối với 01 đoàn sắt hình chữ L, có một đầu đẹp nhọn; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 thẻ ATM là công cụ, tiền Lê Minh T sử dụng vào việc phạm tội, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A15 có gắn sim điện thoại số 0398.309.506 là phương tiện của Lê Minh T sử dụng vào việc phạm tội nên phải tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước điện thoại di động và tiêu huỷ sim điện thoại.

[7] Đối với 02 nam thanh niên là những người đã mua xe do T trộm cắp mà có, quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân T lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị Bảo T1 và bà Lê Thị Mai T2 đã nhận đủ số tiền bồi thường do mất xe từ ông Diệp Năng M, Công ty cổ phần bệnh viện Sài Gòn - P và đều không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người bị hại là ông Diệp Năng M yêu cầu bồi thường số tiền 16.450.000 đồng, Công ty cổ phần bệnh viện Sài Gòn - P yêu cầu bồi thường số tiền 14.700.000

đồng. Quá trình điều tra, bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường. Tại phiên tòa bị hại và bị cáo vẫn giữ nguyên thỏa thuận này và đề nghị Tòa án ghi nhận thỏa thuận. Bị cáo Lê Minh T đồng ý bồi thường cho bị hại ông Diệp Năng M số tiền 16.450.000 đồng và Công ty Cổ phần Bệnh viện Sài Gòn - P số tiền 14.700.000 đồng.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo, bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Điều 585, 586 và 589 Bộ luật Dân sự;

Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 26-7-2023.

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim điện thoại số 0398309506.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A15.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-10-2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị hại ông Diệp Năng M, Công ty Cổ phần Bệnh viện Sài Gòn – P và bị cáo Lê Minh T. Bị cáo Lê Minh T đồng ý bồi thường cho ông Diệp Năng M số tiền 16.450.000 đồng (mười sáu triệu, bốn trăm năm mươi ngàn đồng) và bồi thường cho Công ty Cổ phần Bệnh viện Sài Gòn - P số tiền 14.700.000 đồng (mười bốn triệu, bảy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể ngày bản án sơ thẩm được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã Vĩnh Thạnh, Tp. Nha Trang;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Vân